

Bản án số: 39/2022/HSST

Ngày: 20/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Quang Bình và bà Vũ Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Ngọc Huy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Động.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa: ông Dương Sơn Tùng - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Kim Động mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-QĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/HSST-QĐ ngày 25 tháng 5 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/HSST-QĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Phan Tiến D**, sinh năm 1983, nơi cư trú: thôn Đ, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông: Phan Văn D và con bà: Phùng Thị N; vợ: Đinh Thị Huyền T (bị cáo và chị Nguyễn Thị Minh T đã ly hôn); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 25/01/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích (Bản án số 18/2013/HSPT ngày 25/01/2013). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 23/12/2021 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Phan Công D, sinh năm 1988. Trú tại: thôn Đ, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người làm chứng: bà Đỗ Thị T, sinh năm 1976. Trú tại: thôn L, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

Người chứng kiến: ông Quách Đình S, sinh năm 1976. Trú tại: thôn L, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 40 phút ngày 19/12/2021, tại thôn L, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên, tổ công tác Công an huyện Kim Động phát hiện Phan Tiến D, ngồi trên xe mô tô biển kiểm soát 88D1-040.77 đang dừng đỗ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại khung sườn xe mô tô biển kiểm soát 88D1-040.77 có 01 bao tải dứa màu xanh, bên trong có 01 thùng bìa carton chứa 05 hộp giấy hình trụ kích thước (14,5x14,5x15)cm, D khai nhận 05 hộp giấy chứa pháo hoa nổ loại giàn 36 mua với mục đích sử dụng. Ngoài ra, tổ công tác còn quản lý của D: 01 xe mô tô biển kiểm soát 88D1-040.77, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung.

Quá trình điều tra, Phan Tiến D khai nhận: Do muốn có pháo hoa nổ để đốt nên D sử dụng tài khoản facebook nhắn tin đến một tài khoản facebook của một nam thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu hỏi mua của người này 05 hộp pháo hoa nổ, loại giàn 36, với giá 3.000.000 đồng, người này đồng ý và hẹn giao dịch ngày 19/12/2021 tại thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Đến khoảng 14 giờ ngày 19/12/2021, D điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 88D1-040.77 đến điểm đã hẹn gặp nam thanh niên trên thì người này đưa D đến địa điểm để 01 bao tải dứa màu xanh, trong có 01 thùng bìa carton chứa 05 hộp pháo hoa nổ ở cạnh đường bê tông ven sông Cửu An thuộc thôn Lương Hội, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. D mở bao tải dứa kiểm tra thì xác định đúng là pháo hoa nổ nên D đưa cho nam thanh niên trên 3.000.000 đồng, nam thanh niên trên cầm tiền rồi bỏ đi. D bê bao tải dứa chứa pháo hoa nổ trên đặt lên khung sườn xe mô tô của mình định đi về thì bị Công an phát hiện kiểm tra.

Tại Kết luận giám định số 09/PC09 ngày 23/12/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu vật trong niêm phong thu của Phan Tiến D có tổng khối lượng là 6,8kg (*Sáu phẩy tám kilogam*) đều là pháo nổ, loại pháo hoa nổ.

Quá trình điều tra, Phan Tiến D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tội phạm như trên.

Đối với đối tượng đã bán pháo cho D, D khai nhận không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và không nhớ tên tài khoản Facebook của đối tượng trên nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Về vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave màu sơn Đỏ - Đen - Bạc, biển kiểm soát 88D1-040.77. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Phan Công D (em ruột D). Anh Phan Công D khai cho D mượn chiếc xe

trên nhưng không biết D sử dụng vào việc phạm tội. Anh Phan Công D có đơn xin lại chiếc xe mô tô trên.

- 6,4 kg (sáu phẩy bốn kilogam) pháo đựng trong thùng bìa carton, được niêm phong dán kín, hoàn lại sau giám định.

- 01 (một) chiếc bao tải dừa màu xanh

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, xác định là tài sản hợp pháp của D sử dụng vào việc phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số 26/CT-VKSKĐ ngày 21/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố Phan Tiến D về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Tiến D về tội “Tàng trữ hàng cấm” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Phan Tiến D phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Xử phạt: Bị cáo tù 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phan Tiến D cho UBND xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự

Tịch thu cho phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung do bị cáo D sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 bao tải dừa màu xanh và 6,4 kg pháo chứa trong thùng bìa carton niêm phong dán kín, hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho anh Phan Công D 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave màu sơn Đỏ - Đen - Bạc, biển kiểm soát 88D1-040.77.

Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu đồ vật bị tạm giữ, Bản kết luận giám định số 09/PC09 ngày 23/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, và các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do có nhu cầu muốn có pháo hoa nổ để sử dụng nên D đã mua của một người thanh niên không biết tên, tuổi và địa chỉ, 05 hộp pháo hoa nổ. Khoảng 14 giờ 40 phút, ngày 19/12/2021, tại đường bê tông ven sông Cửu An, thuộc thôn Lương Hội, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, khi D đang bê pháo hoa nổ lên xe máy để chở đi thì bị Công an bắt giữ với số lượng pháo là 6,8 kg. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo tàng trữ pháo nổ thuộc trường hợp danh mục hàng cấm được Nhà nước cấm lưu hành. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ hàng cấm. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng đã bán pháo cho D, D khai nhận không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và không nhớ tên tài khoản Facebook của đối tượng trên nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ, do đó không có căn cứ xử lý đối người này.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với pháo nổ, thể hiện sự coi thường pháp luật gây mất trật tự trị an tại địa phương gây lo lắng, bất bình trong nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ đó là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương trình bày về hoàn cảnh gia đình khó khăn và bố bị cáo là ông Phan văn D được tặng thưởng Huân chương, có xác

nhận của chính quyền địa phương. Các tình tiết giảm nhẹ này quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Nhân thân: Ngày 25/01/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích (Bản án số 18/2013/HSPT ngày 25/01/2013). Bị cáo chấp hành xong Bản án, đã được xóa án tích.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi tội phạm, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng có thể cải tạo, giáo dục bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy, bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave màu sơn Đỏ - Đen - Bạc, biển kiểm soát 88D1-040.77, là tài sản hợp pháp của anh Phan Công D, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nhưng anh Phan Công D không biết nên trả lại cho anh Phan Công D.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, xác định là tài sản hợp pháp của D, D đã sử dụng chiếc điện thoại này vào việc phạm tội, do đó tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- 6,4 kg (sáu phẩy bốn kilogam) pháo đựng trong thùng bìa carton niêm phong dán kín, hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 chiếc bao tải dừa màu xanh không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho hủy.

[5]. Về án phí: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Phan Tiến D phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Xử phạt: bị cáo Phan Tiến D 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Tiến D cho UBND xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án từ hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: căn cứ điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu cho hủy 6,4 kg (sáu phẩy bốn kilogam) pháo hoàn lại sau giám định, đựng trong thùng bìa carton niêm phong dán kín. Giao Ban chỉ huy quân sự huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, xử lý tiêu hủy vật chứng trên theo quy định của pháp luật.

(Đặc điểm vật chứng được thể hiện tại biên bản vật chứng, tài sản ngày 29/4/2022 giữa Công an huyện Kim Động Ban chỉ huy quân sự huyện Kim Động).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng, chất lượng);

- Tịch thu cho hủy 01 chiếc bao tải dừa màu xanh;

- Trả lại anh Phan Công D 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave màu sơn Đỏ - Đen - Bạc, biển kiểm soát 88D1-040.77, số khung RLHJC5210CY025792, số máy JC52E4030802 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng, chất lượng).

(Đặc điểm vật chứng được thể hiện tại biên bản vật chứng, tài sản ngày 29/4/2022 giữa Công an huyện Kim Động và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động).

Về án phí: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, người có mặt được tính kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt được tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án

theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA Toà án tỉnh.
- VKSND huyện Kim Động.
- CA huyện Kim Động.
- Bị cáo.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Hưng Yên.
- THADS huyện Kim Động.
- Ban chỉ huy quân sự huyện Kim Động.
- Sở tư pháp.
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Oanh